

Lại nữa, này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát luôn nghĩ như vậy: Các loài hữu tình luôn luôn có các sở đắc. Nghĩa là chấp có ngã cho đến người thấy. Chấp có sắc uẩn cho đến thức uẩn. Chấp có nhãn xúc cho đến ý xúc. Chấp có sắc xúc cho đến pháp xúc. Chấp có nhãn giới cho đến ý giới. Chấp có sắc giới cho đến pháp giới. Chấp có nhãn thức giới cho đến ý thức giới. Chấp có nhãn xúc cho đến ý xúc. Chấp có các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra. Chấp có địa giới cho đến thức giới. Chấp có nhân duyên cho đến tăng thượng duyên. Chấp có vô minh cho đến lão tử. Chấp có mười thiện nghiệp đạo. Chấp có bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc. Chấp có bốn nhiếp pháp. Chấp có các pháp thiện thù thắng khác. Vì các hữu tình, ta nên hướng đến quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà tu các hạnh của Đại Bồ-tát. Khi chúng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chỉ dạy các hữu tình đoạn hẳn những kiến chấp của sở đắc ấy.

Thiện Hiện nên biết! Đại Bồ-tát ấy thành tựu tâm niệm này rồi, hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, gìn giữ phương tiện thiện xảo. Nếu chưa viên mãn mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng và vô lượng, vô biên các Phật pháp khác, thì không bao giờ chúng nhập vào thắng định của chư Phật.

Thiện Hiện nên biết! Khi ấy, Đại Bồ-tát mặc dù học ba môn giải thoát, xuất nhập tự tại nhưng chưa có thể chúng được thật tế, cho đến quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Công đức nhân hành chưa viên mãn hoàn hảo, chưa chúng thật tế và các công đức khác. Nếu đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề thì mới chúng đắc.

Thiện Hiện nên biết! Bây giờ, Đại Bồ-tát mặc dù tu tập chưa viên mãn các công đức khác nhưng đối với ba môn giải thoát đã tu tập được viên mãn.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát luôn suy nghĩ: Các loài hữu tình luôn luôn hành các tướng. Nghĩa là chấp tướng nam, chấp tướng nữ, chấp tướng sắc, chấp tướng thanh, chấp tướng hương, chấp tướng vị, chấp tướng xúc, chấp tướng pháp, chấp các tướng ngã, tướng pháp khác. Vì các hữu tình này mà ta phải hướng đến quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, tu các hạnh của Đại Bồ-tát. Khi chúng đắc

quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề sẽ giáo hóa các hữu tình đoạn trừ hẳn các chấp tướng như vậy.

Thiện Hiện nên biết! Đại Bồ-tát ấy thành tựu ý niệm đó rồi, hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, gìn giữ phương tiện thiện xảo. Nếu chưa viên mãn mười lục Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng và vô lượng, vô biên Phật pháp khác, thì không bao giờ chứng nhập vào thắng định của chư Phật.

Thiện Hiện nên biết! Lúc này, Đại Bồ-tát ấy tuy học ba môn giải thoát và xuất nhập tự tại nhưng chưa chứng thật tế, cho đến quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Công đức nhân hành chưa được viên mãn thì không chứng thật tế và các công đức khác. Nếu khi nào đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề thì mới có thể chứng được.

Thiện Hiện nên biết! Đại Bồ-tát lúc ấy mặc dù lúc này tu chưa viên mãn các công đức khác, nhưng đối với ba môn giải thoát đã tu tập được viên mãn.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát đã tu học hoàn hảo về bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đã an trụ hoàn hảo về pháp nội Không cho đến pháp vô tính tự tính Không. Đã an trụ hoàn hảo về chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghi. Đã an trụ hoàn hảo về Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo. Đã tu học hoàn hảo về bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo. Đã tu học hoàn hảo về pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện. Đã tu học hoàn hảo về bốn tịnh lục, bốn vô lượng, bốn định vô sắc. Đã tu học hoàn hảo về tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Đã tu học hoàn hảo về các bậc Bồ-tát. Đã tu học hoàn hảo về pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa. Đã tu học hoàn hảo về năm loại mắt, sáu phép thần thông. Đã tu học hoàn hảo về mười lục Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Đã tu học hoàn hảo về đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Đã tu học hoàn hảo về pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả, và vô lượng, vô biên Phật pháp khác.

Thiện Hiện nên biết! Đại Bồ-tát ấy thành tựu trí kiến thù thắng như thế. Nếu đối với sanh tử mà tưởng vui hoặc nói có vui, hoặc chấp an trụ trong ba cõi thì không có việc đó.

Thiện Hiện nên biết! Nếu Đại Bồ-tát đã tu hành hoàn hảo pháp phần Bồ-đề thì tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử nên hỏi thử: “Nếu Đại Bồ-tát muốn chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, thì làm thế nào để tu hành pháp phần Bồ-đề mà không chứng không, vô tướng, vô nguyện, vô sanh, vô diệt, vô tác, vô vi, vô tánh thật tế? Do không chứng nên chẳng đắc quả Dự lưu, Nhất lai, Bất

hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề, nhưng lại siêng năng tu tập và không chấp vào Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu.”

Thiện Hiện nên biết! Đại Bồ-tát ấy khi được hỏi như vậy thì nên trả lời như vậy: “Các Đại Bồ-tát muốn chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chỉ cần tư duy về không, vô tướng, vô nguyện, vô sanh, vô diệt, vô tác, vô vi, vô tánh thật tế và tất cả pháp phần Bồ-đề khác, chứ không nên tu học. Đại Bồ-tát ấy chưa được Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thọ ký Bất thối chuyển của quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát ấy chưa có thể khai thị thọ ký rõ ràng trụ vào tướng pháp mà Đại Bồ-tát Bất thối chuyển tu học.”

Thiện Hiện nên biết! Đại Bồ-tát ấy khi được hỏi như vậy thì trả lời như vậy: “Các Đại Bồ-tát muốn chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề nên chánh tư duy về không, vô tướng, vô nguyện, vô sanh, vô diệt, vô tác, vô vi, vô tánh thật tế và tất cả pháp phần Bồ-đề khác. Cũng phải phương tiện như trước đã nói, khéo léo tu học nhưng không tác chứng. Đại Bồ-tát ấy đã được Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thọ ký Bất thối chuyển của quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát ấy đã khai thị thọ ký rõ ràng, trụ vào tướng pháp Đại Bồ-tát Bất thối chuyển tu học.”

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát chưa khai thị thọ ký rõ ràng, trụ vào tướng pháp Đại Bồ-tát ở địa vị Bất thối chuyển tu học thì nên biết Đại Bồ-tát ấy chưa tu học bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa và tất cả pháp phần Bồ-đề khác, chưa nhập vào Bạc địa, chưa bằng Đại Bồ-tát kia trụ vào địa Bất thối chuyển, khai thị riêng biệt rõ ràng, an trụ vào tướng Bất thối chuyển. Nếu Đại Bồ-tát khai thị riêng biệt rõ ràng, trụ vào tướng các pháp Đại Bồ-tát Bất thối chuyển tu học, thì nên biết Đại Bồ-tát ấy đã tu học hoàn hảo bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa và tất cả pháp phần Bồ-đề khác, đã nhập vào Bạc địa, giống như Đại Bồ-tát kia trụ vào địa Bất thối chuyển, khai thị riêng biệt rõ ràng, trụ vào tướng Bất thối chuyển.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Có Đại Bồ-tát nào chưa đắc Bất thối chuyển mà có thể như thật trả lời như thế không?

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Có Đại Bồ-tát tuy chưa đắc Bất thối chuyển, nhưng ở đây có thể như thật trả lời. Thiện Hiện nên biết! Đại Bồ-tát ấy mặc dù chưa đắc Bất thối chuyển, nhưng có thể tu học bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa và các pháp phần

Bồ-đề khác, đã được thành thực, giác tuệ lanh lợi, hoặc nghe hoặc không nghe đều có thể như thật trả lời giống như Đại Bồ-tát Bất thối chuyển.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Có nhiều Đại Bồ-tát cầu học quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề nhưng ít người có thể như thật trả lời giống như các Đại Bồ-tát Bất thối chuyển đã tu hoàn hảo về Trì địa, hoặc chưa hoàn hảo về Trì địa mà vẫn an trụ.

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Vì sao? Vì ít có Đại Bồ-tát được thọ ký trí tuệ thù thắng của địa Bất thối chuyển. Nếu có người được thọ ký như thế thì đều có thể như thật trả lời như thế.

Này Thiện Hiện! Nếu ai có thể như thật trả lời, thì nên biết đó là Đại Bồ-tát đã gieo trồng căn lành lanh lợi, sáng suốt tuyệt đỉnh, trí tuệ đã tu rất là sâu rộng. Thế gian, trời, người, A-tu-la v.v... không thể nào dẫn dắt tước đoạt được. Ngược lại, chúng bị phá hoại và chắc chắn Đại Bồ-tát ấy đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Cho đến trong mộng, Đại Bồ-tát ấy cũng chẳng ưa thích khen ngợi pháp của địa vị Thanh văn, Độc giác. Pháp trong ba cõi cũng chẳng ưa thích khen ngợi, mà thường quán các pháp ấy giống như mộng, như tiếng vang, nói rộng cho đến như thành Tầm hương. Tuy quán sát như vậy, nhưng không chứng thật tế, nên biết Bồ-tát ấy có tướng Bất thối chuyển.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Nếu trong mộng, Đại Bồ-tát ấy thấy Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác có vô lượng trăm ngàn triệu ức chúng cung kính vây quanh thuyết pháp. Sau khi nghe pháp rồi, tất cả đều hiểu rõ ý nghĩa. Được hiểu ý nghĩa nên tinh tấn tu hành pháp, tùy pháp hành, nhập vào Tam-ma-địa mà phát sanh tùy pháp hành. Nên biết Bồ-tát ấy có tướng Bất thối chuyển.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát trong mộng thấy Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác được trang nghiêm đầy đủ ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp, luôn có ánh sáng một tầm, chiếu rọi rõ mọi nơi, cùng vô lượng chúng vọt lên hư không, hiện đại thần thông thuyết pháp giải thoát, hóa ra nhiều thân đi đến vô lượng cõi Phật phương khác để làm Phật sự. Nên biết Bồ-tát ấy có tướng Bất thối chuyển.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát trong mộng thấy giặc cuồng loạn phá hoại xóm làng, hoặc thấy lửa nổi lên thiêu đốt làng mạc; hoặc thấy sư tử, hổ lang, thú dữ, rắn độc, mọt v.v... muốn đến

hại; hoặc thấy oan gia muốn đến chặt đầu; hoặc thấy cha mẹ, anh em, chị em, thân bằng quyến thuộc sắp qua đời; hoặc thấy bản thân mình bị lạnh nóng, đói khát và các khổ khác hành hạ v.v.... Thấy những việc đáng sợ như vậy nhưng chẳng kinh hãi, cũng chẳng lo buồn. Sau khi thức dậy, liền suy nghĩ: Ba cõi không thật, đều như thấy trong mộng. Khi ta đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, phải nói cho hữu tình biết rằng pháp trong ba cõi đều hư vọng, giống như cảnh trong mộng. Nên biết Bồ-tát ấy có tướng Bất thối chuyển.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát ấy cho đến trong mộng thấy có các hữu tình ở địa ngục, bàng sanh, ngạ quỷ, liền suy nghĩ: Ta phải siêng năng tinh tấn tu hạnh Bồ-tát, mau hướng đến quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Trong cõi Phật của ta, không có cõi ác và tên địa ngục, bàng sanh, ngạ quỷ. Sau khi thức dậy cũng nghĩ như vậy.

Thiện Hiện nên biết! Đại Bồ-tát ấy khi thành Phật, ở cõi Phật nào nhất định không có cảnh ác. Vì sao? Vì các pháp ở trong mộng hoặc khi thức đều không hai, không hai phần. Nên biết Bồ-tát ấy có tướng Bất thối chuyển.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát trong mộng thấy lửa thiêu đốt các loài hữu tình trong địa ngục v.v...; hoặc thấy thiêu đốt thành ấp xóm làng, liền phát thệ nguyện: “Nếu tôi được thọ ký Bất thối chuyển, sẽ chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, nguyện lửa lớn này tức thời dập tắt, biến thành mát mẻ.”

Sau khi Bồ-tát phát nguyện, thì trong mộng thấy lửa dập tắt ngay lập tức. Nên biết vị ấy đã được thọ ký Bất thối chuyển. Nếu sau khi Bồ-tát này nguyện mà trong mộng thấy lửa chưa dập tắt thì nên biết vị ấy chưa được thọ ký Bất thối chuyển.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát khi thức dậy, thấy lửa lớn nổi lên đốt cháy các thành ấp, hoặc thiêu cháy xóm làng, liền nghĩ như vậy: Trong mộng, hoặc khi thức, ta từng thấy mình có các tướng trạng của bậc Bất thối chuyển, nhưng chưa rõ hư thật ra sao. Nếu những điều ta thấy là thật có thì nguyện lửa lớn này tức thời dập tắt, biến thành mát mẻ.

Bồ-tát này đã phát nguyện, chí thành thiết tha như vậy thì bấy giờ lửa dữ liền bị dập tắt. Nên biết vị ấy đã được thọ ký Bất thối chuyển. Nếu Bồ-tát này phát lời nguyện chí thành thiết tha như vậy mà lửa dữ vẫn còn thì nên biết vị ấy chưa được thọ ký Bất thối chuyển.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát khi thức thấy lửa thiêu đốt các thành ấp, hoặc thiêu đốt xóm làng, liền nghĩ: Ở trong mộng hoặc khi thức, ta từng thấy mình có các hành động tướng trạng của bậc Bất thối chuyển. Nếu những điều ta thấy chắc chắn là thật có, thì nhất định sẽ chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, nguyện lửa dữ này tức thời được dập tắt, biến thành mát mẻ.

Đại Bồ-tát ấy phát nguyện chí thành tha thiết như vậy, mà khi ấy lửa dữ không tắt, lại cháy từ nhà này lan qua nhà khác; lại cháy từ xóm này lan qua xóm khác. Cứ lần lượt như vậy, lửa kia mới tắt. Đại Bồ-tát ấy tự mình biết rõ chắc chắn đã được thọ ký Bất thối chuyển. Nhưng nhà, người bị cháy là do hữu tình ấy tạo tác nhiều về nghiệp phá hoại chánh pháp. Do nghiệp ấy nên đầu tiên họ bị đọa vào đường ác, trải qua vô lượng kiếp chịu quả khổ thích đáng, nay sanh vào cõi người bị các tai ương khác. Hoặc do nghiệp này sẽ đọa vào đường ác, trải qua vô lượng kiếp bị quả báo khổ thích đáng mà nay ở cõi người ít bị tai ương.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Căn cứ theo những nhân duyên đã nói ở trên, biết đó là Đại Bồ-tát Bất thối chuyển. Lại có vị thành tựu tướng trạng khác thì biết đó là Đại Bồ-tát Bất thối chuyển. Vì ông, ta sẽ phân biệt giải nói, ông nên lắng nghe suy nghĩ thật kỹ.

Thiện Hiện bạch Phật:

- Xin Thế Tôn nói cho.

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát thấy có người nam hay người nữ bị loài phi nhơn làm mê loạn chịu các khổ não, không thể tránh xa được, liền nghĩ: Nếu chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác biết ta đã được ý vui thanh tịnh, thọ ký cho ta quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề Bất thối chuyển. Nếu ta phát sanh tác ý thanh tịnh lâu dài, cầu chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, lìa bỏ tác ý của Thanh văn, Độc giác, không lấy tác ý của Thanh văn, Độc giác mà cầu chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề thì đương lai chắc chắn sẽ đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, đến tận cùng đời vị lai làm lợi ích an lạc cho các loài hữu tình. Nếu ở mười phương thế giới thật có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, nói pháp vi diệu làm lợi ích an lạc cho các hữu tình thì chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đó không có điều gì không thấy, không việc gì không biết, không vấn đề nào mà không hiểu rõ và không pháp nào mà không chứng, hiện biết thấy những ý vui khác nhau của tất cả hữu tình. Cúi xin chiếu giám lòng thành tha thiết của ta. Nếu ta thật sự có thể tu Bồ-tát hạnh, nhất định

đạt được quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cứu giúp hữu tình ra khỏi khổ sanh tử, thì nguyện cho người nam hoặc người nữ kia không bị loài phi nhơn quấy nhiễu. Loài phi nhơn nghe lời của ta sẽ bỏ đi.

Khi Đại Bồ-tát ấy nói lời như vậy mà loài phi nhơn kia không chịu đi, thì nên biết vị ấy chưa được thọ ký Bất thối chuyển. Còn như khi Đại Bồ-tát ấy nói vậy mà loài phi nhơn kia chịu đi thì nên biết vị ấy đã được thọ ký Bất thối chuyển.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Có Đại Bồ-tát chưa tu học hoàn hảo bồ thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chưa an trụ hoàn hảo về pháp nội Không cho đến pháp vô tính tự tính Không. Chưa an trụ hoàn hảo về chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghì. Chưa an trụ hoàn hảo về Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo. Chưa tu học hoàn hảo về bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo. Chưa tu học hoàn hảo về bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc. Chưa tu học hoàn hảo về tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Chưa tu học hoàn hảo về pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện. Chưa tu học hoàn hảo về pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa. Chưa nhập vào Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát. Chưa tu hành đầy đủ tất cả Phật pháp, xa lìa phương tiện thiện xảo của Bồ-tát. Chưa thoát khỏi ác ma làm não loạn. Chưa hiểu biết rõ về những việc của ma. Tự mình không lường căn lành của mình dày hay mỏng. Còn khi học theo lời chỉ thành của Bồ-tát nói thì bị ác ma lừa gạt. Đại Bồ-tát ấy thấy có người nam, người nữ đang bị loài phi nhơn làm mê loạn, chịu nhiều khổ não, không thể tránh xa được, vội vàng nói quyết chắc rằng tôi đã được quá khứ chư Phật thọ ký quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề Bất thối chuyển, nên khiến cho người nam, người nữ kia không bị loài phi nhơn quấy nhiễu. Theo lời tôi nói phi nhơn kia sẽ mau bỏ đi.

Sau khi Đại Bồ-tát ấy nói lời như vậy thì bấy giờ ác ma bị lừa gạt, nên đến đàn áp phi nhơn bỏ đi. Vì sao? Vì oai lực của ác ma vượt trội hơn phi nhơn kia, nên phi nhơn bị ma ra lệnh liền bỏ đi. Nếu sau khi nói như vậy, Đại Bồ-tát vui mừng khôn xiết, suy nghĩ như vậy: Nay phi nhơn bỏ đi là do oai lực của ta. Vì sao? Vì phi nhơn nghe theo lời nguyện của ta, liền thả người nam, người nữ kia ra, chứ không phải vì duyên cớ nào khác.

Đại Bồ-tát ấy không hay biết việc làm của ác ma, nói là do oai lực của chính mình và vui mừng một cách sai lầm, và ý vào đó mà khinh khi các Đại Bồ-tát khác: “Ta đã được chư Phật quá khứ thọ ký đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề Bất thối chuyển, những lời nguyện của ta phát ra đều không uổng phí. Các người chưa được chư

Phật thọ ký, không nên bắt chước ta nói lời chắc chắn như vậy.” Giả sử có cố mong cầu nhưng hoàn toàn rỗng không, không có kết quả. Vì Đại Bồ-tát ấy khinh khi chê bai các Bồ-tát khác, ý có chút tài năng sai lầm nên đối với các công đức làm tăng trưởng nhiều tăng thượng mạn mà xa lìa quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, không thể nào chứng đắc trí nhất thiết trí.

Đại Bồ-tát ấy không có sức phương tiện thiện xảo nên sanh trưởng nhiều tăng thượng mạn, và chê bai, khinh khi các Bồ-tát. Vì vậy, mặc dầu siêng năng tinh tấn nhưng lại rơi vào địa vị Thanh văn hoặc bậc Độc giác. Đại Bồ-tát ấy do phước đức mỏng manh, nên làm việc gì hoặc nói lời chắc chắn nào cũng đều là hành động của ma. Đại Bồ-tát ấy không thể gần gũi cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen bậc chơn thiện tri thức, không thể thỉnh hỏi hành tướng của các Bồ-tát Bất thối chuyển, không thể học hỏi các sự nghiệp của quân ác ma làm. Do đó, bị ma trói buộc càng chặt chẽ hơn.

Vì sao? Vì Đại Bồ-tát ấy từ lâu không tu hành bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, cho đến xa lìa phương tiện thiện xảo, nên bị ác ma lừa gạt. Do đó, này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát nên biết rõ ràng về các việc làm của ác ma.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Vì sao Đại Bồ-tát không tu hành lâu về bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, cho đến xa lìa phương tiện thiện xảo mà bị ác ma lừa gạt và khuyên các Đại Bồ-tát nên biết rõ ràng? Nghĩa là vì bị ác ma lừa gạt mà dùng phương tiện hóa đủ thứ hình tượng, đến chỗ Bồ-tát nói lời như vậy: “Ôi thiện nam tử! Ông biết không, chư Phật quá khứ đã từng thọ ký đại Bồ-đề cho ông. Với quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, ông quyết định sẽ đắc Bất thối chuyển. Tên họ sai khác bảy đời của chính ông, cha mẹ, anh em chị em, thân bằng quyến thuộc của ông, tôi đều biết rõ. Ông sống vào xóm làng nào, thành ấp nào, nước nào, phương nào, ông sanh trong ngôi sao nào, vua nào, giời nào, ngày nào, tháng nào, năm nào v.v...”

Như vậy, nếu ác ma thấy bả tánh của Bồ-tát nhu nhược, các căn chậm chạp thì liền lừa gạt mà thọ ký: “Đời trước ông đã từng thọ căn tánh như vậy rồi.”

Nếu thấy Bả tánh Bồ-tát cương cứng, các căn lanh lợi thì ác ma lừa gạt, thọ ký: “Đời trước ông đã từng thọ căn tánh như vậy.”

Nếu thấy Bồ-tát ở nơi thanh vắng, thường đi khát thực, hoặc nhận một bữa ăn, hoặc ăn một lần, hoặc ăn một bát, hoặc ở nơi gò mả, hoặc ở nơi đất trống, hoặc ở dưới gốc cây, hoặc mặc y phẩn tảo, hoặc

chỉ có ba y, hoặc thường ngồi không nằm, hoặc dùng phu cụ cũ, hoặc thiếu dục, hoặc hỉ túc, hoặc thích viễn ly, hoặc thích định tịch tịnh, hoặc đủ chánh niệm, hoặc đủ diệu tuệ, hoặc không trọng lợi dưỡng, hoặc không quý tiếng khen, hoặc thích tiết kiệm, chân không thoa dầu, hoặc ít ngủ nghỉ, hoặc lia bỏ trao cử, hoặc thích ít nói, hoặc thích lời hòa nhã v.v... Thấy các hạnh của Bồ-tát này rồi, ác ma liền dối gạt mà thọ ký: “Đời trước ông đã từng như vậy. Vì sao? Vì nay ông thành tựu công đức thù thắng như vậy mà thế gian thấy. Như vậy thì nhất định đời trước ông cũng có công đức thù thắng như vậy, nên vui mừng chứ không được khinh mình.”

Đại Bồ-tát ấy nghe ác ma này nói công đức tương lai, quá khứ của mình, và nói tên họ sai khác cùng thân thuộc hiện tại của mình, khi nghe khen ngợi những căn lành thù thắng nên vui mừng khôn xiết mà sanh tăng thượng mạn, khinh miệt, chê bai, hủy nhục các Đại Bồ-tát khác.

Bảy giờ, ác ma biết Bồ-tát kia do ám độn, sanh tăng thượng mạn mà khinh miệt người khác, lại nói: “Ông nhất định thành tựu công đức thù thắng, quá khứ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã thọ ký cho ông với quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, nhất định ông sẽ chứng đắc Bất thối chuyển, nên hiện tại có tướng đẹp đẽ như vậy.”

Khi ấy, ác ma vì muốn quấy loạn Bồ-tát mà dối gạt, hiện làm hình tướng xuất gia, hoặc dối gạt hiện làm hình tướng tại gia, hoặc dối gạt hiện làm những hình tướng của cha mẹ, anh em, chị em, thân hữu, Phạm chí, sư phụ, trời, rồng, Dược-xoa, người chẳng phải người v.v... đến chỗ Bồ-tát ấy nói như vậy: “Quá khứ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã thọ ký đại Bồ-đề cho ông, đối với quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề ông nhất định sẽ đắc Bất thối chuyển. Vì sao? Vì ông đều có đầy đủ tướng trạng công đức của Đại Bồ-tát Bất thối chuyển. Hãy tôn trọng mình, chứ đừng nghi ngờ gì cả.” Nghe nói vậy, Bồ-tát này tâm tăng thượng mạn càng kiên cố.

Thiện Hiện nên biết! Như ta đã nói về việc thật đắc các hành động tướng trạng của Đại Bồ-tát Bất thối chuyển, thì Đại Bồ-tát ấy thật chẳng có.

Thiện Hiện nên biết! Đại Bồ-tát ấy bị ma khống chế, bị ma lừa gạt nên không được tự do. Vì sao? Vì đối với các tướng trạng của hạnh Đại Bồ-tát Bất thối chuyển thì Đại Bồ-tát này thật chưa có. Chỉ nghe danh tự và công đức v.v... của mình do ác ma dối gạt nói thì sanh tăng thượng mạn, khinh khi chê bai các Bồ-tát khác. Cho nên,

này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát muốn đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, nên giác tri rõ ràng về các việc làm của ác ma.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Có Đại Bồ-tát bị ma không chế, bị ma làm mê loạn, chỉ nghe danh tự sanh chấp trước sai lầm. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát trước kia chưa tu học bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa và vô lượng, vô biên Phật pháp khác. Do nhân duyên này làm cho ma có cơ hội. Đại Bồ-tát ấy không thể hiểu rõ hành tướng của uẩn ma, hành tướng của tử ma, hành tướng của thiên ma, hành tướng của phiền não ma. Do đó mà làm cho ma tìm được cơ hội. Đại Bồ-tát ấy không thể hiểu rõ sắc uẩn, thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn, thức uẩn và vô lượng pháp môn khác. Cũng không hiểu rõ danh tự của các pháp và hữu tình, thật tướng cho là vô tướng. Do đó làm cho ma tìm được cơ hội, dùng phương tiện biến hóa, làm đủ thứ hình tượng nói với Đại Bồ-tát như vậy: “Sự tu hành và hạnh nguyện của ông đã viên mãn, sẽ đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Khi thành Phật, ông sẽ được danh hiệu tôn quý, công đức thù thắng như vậy.” Nghĩa là ác ma kia biết Bồ-tát này ngày đêm cầu nguyện: “Khi ta thành Phật sẽ được danh hiệu công đức như vậy v.v...”, rồi theo sự cầu nguyện ấy mà ác ma thọ ký nói.

Khi ấy, Bồ-tát này lìa bỏ Bát-nhã ba-la-mật-đa, vì không có phương tiện thiện xảo nên nghe ma nói liền suy nghĩ: Người này thật kỳ lạ thay, đã thọ ký nói ta sẽ được danh hiệu công đức và thành Phật, ứng với điều mong cầu ngày đêm của ta. Do đây nên biết quá khứ chư Phật chắc chắn đã thọ ký đại Bồ-đề cho ta. Với quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề nhất định ta sẽ đắc Bất thối chuyển. Khi thành Phật, ta nhất định sẽ được danh hiệu tôn quý, công đức như vậy.

Đại Bồ-tát ấy bị ma, quyền thuộc của ma, hoặc ác ma không chế. Các Sa-môn v.v... được ác ma thọ ký, nói danh hiệu thành Phật vào đương lai thì lòng kiêu mạn lại tăng lên: “Vào đời vị lai ta nhất định sẽ thành Phật, đạt được danh hiệu công đức như vậy. Các Bồ-tát khác không bằng ta.”

Thiện Hiện nên biết! Như Ta đã nói về đắc các hành động tướng trạng của Đại Bồ-tát Bất thối chuyển thì Đại Bồ-tát ấy đều chưa thành tựu, chỉ nghe ma nói hư danh thành Phật mà sanh tâm kiêu mạn, khinh khi chê bai chúng Đại Bồ-tát khác. Do có tâm kiêu mạn, khinh khi chê bai chúng Đại Bồ-tát khác, nên Đại Bồ-tát ấy lìa bỏ quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Đại Bồ-tát ấy xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, vì không có phương tiện thiện xảo, vì bỏ bạn lành, nên luôn bị ma không chế, rơi vào địa vị Thanh văn hoặc bậc Độc giác.

Thiện Hiện nên biết! Đại Bồ-tát ấy khi được thân này, trở lại đấng chánh niệm, chí thành sám hối, bỏ tâm kiêu mạn, luôn luôn gần gũi cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen bậc thiện hữu chơn tịnh. Người ấy mặc dù bị luân hồi sanh tử nhưng sau đó nương vào Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu để tu học thì lần lần sẽ được chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện Hiện nên biết! Đại Bồ-tát ấy nếu được thân này mà không đấng chánh niệm, không sám hối, không bỏ tâm kiêu mạn, không thích gần gũi cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen bậc thiện hữu chơn tịnh thì vị ấy nhất định bị luân hồi trong sanh tử. Sau đó mặc dù có tinh tấn tu các nghiệp nhưng cũng rơi vào địa vị Thanh văn, Độc giác.

Ví như Bí-sô cầu Thanh văn, nếu phạm một trong bốn trọng tội thì chẳng phải là Sa-môn, chẳng phải con dòng họ Thích Ca. Hiện tại vị ấy nhất định không thể đắc quả Dự lưu v.v... Bồ-tát vọng chấp hư danh cũng thế, chỉ nghe ma nói hư danh thành Phật, liền sanh tâm ngã mạn, khinh khi, chê bai các Đại Bồ-tát khác, nên biết tội của người này gấp vô lượng lần so với Bí-sô phạm bốn trọng tội kia.

Giả sử Bí-sô kia bị phạm bốn trọng tội thì tội lỗi của Bồ-tát này hơn ngũ vô gián gấp vô lượng. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát ấy thật không thành tựu công đức thù thắng, chỉ nghe ác ma nói hư danh thành Phật, rồi tự kiêu mạn, khinh khi Bồ-tát khác, cho nên tội này hơn ngũ vô gián. Do đó nên biết, Đại Bồ-tát nào muốn chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, nên biết rõ hoàn toàn những việc vi tế của ma đã dùng danh hiệu v.v... hư dối mà thọ ký như vậy.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Có Đại Bồ-tát tu hạnh viễn ly, nghĩa là ở ẩn nơi rừng núi, hang trống, đồng trống, ở nơi thanh vắng, ngòi tư duy. Khi ấy, có ác ma đến cung kính khen ngợi công đức về hạnh viễn ly mà nói như vậy: “Lành thay Đại sĩ! Ngài có thể tu hạnh chơn viễn ly như vậy. Hạnh viễn ly này được tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều ca ngợi, được trời Đế Thích, chư thiên, thần, tiên cùng nhau bảo vệ, cúng dường tôn trọng. Ngài cứ ở đây, đừng đi nơi khác.”

Thiện Hiện nên biết! Ta chẳng khen ngợi các Bồ-tát ở nơi thanh vắng, đồng trống, núi rừng, ngòi tư duy, tu hạnh viễn ly.

Bây giờ, Thiện Hiện liền bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát phải tu những hạnh viễn ly khác hay sao mà Phật không khen ngợi công đức về hạnh viễn ly của vị ở nơi thanh vắng, đồng trống, núi rừng, không dùng ngoại cụ tốt, ngòi tư duy?

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát nếu ở nơi thanh vắng, núi rừng, đồng trống, hoặc ở nơi thành ấp xóm làng, vương đô huyên náo v.v... thì chỉ có thể xa lìa phiền não nghiệp ác và các tác ý về Thanh văn, Độc giác. Còn ai hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu và tu các công đức thù thắng khác thì đó mới gọi là hạnh chơn viển ly của Bồ-tát. Hạnh viển ly này được tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác khen ngợi, được chư Phật Thế Tôn chỉ dạy, chúng Bồ-tát thường nên tu học. Bất cứ ngày đêm, nên chánh tư duy, tinh tấn tu học pháp viển ly này. Đó gọi là Bồ-tát tu hạnh viển ly. Hạnh viển ly này không xen lẫn tác ý về Thanh văn, Độc giác, không xen tạp tất cả phiền não nghiệp ác, lìa các ồn ào, hoàn toàn được thanh tịnh, khiến các Bồ-tát mau chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, làm lợi ích an lạc cho các hữu tình không gián đoạn.

Thiện Hiện nên biết! Những người được ác ma khen ngợi ẩn cư nơi núi rừng, đồng trống, thanh vắng, không dùng ngọa cụ tốt, ngồi tư duy. Đó chẳng phải là các Bồ-tát hạnh chơn viển ly. Vì sao? Vì hạnh viển ly đó còn có huyên náo. Nghĩa là họ còn xen phiền não nghiệp ác, hoặc xen lẫn tác ý Thanh văn, Độc giác. Đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu không tinh cần tin thọ tu học, không thể viên mãn trí nhất thiết trí.

Thiện Hiện nên biết! Có Đại Bồ-tát chỉ thích tu hành pháp hạnh viển ly mà ma khen ngợi nên có tâm kiêu mạn chẳng thanh tịnh, khinh khi, chê bai các chúng Đại Bồ-tát khác. Nghĩa là có chúng Đại Bồ-tát mặc dù ở thành ấp, xóm làng, vương đô, nhưng tâm thanh tịnh không xen tạp phiền não nghiệp ác và tác ý Thanh văn, Độc giác, tinh tấn tu học bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lực, Bát-nhã ba-la-mật-đa, nói rộng cho đến trí nhất thiết tướng, trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật, thành thực hữu tình. Tuy ở nơi ồn náo mà tâm vẫn tịch tĩnh, luôn tinh cần tu tập hạnh chơn viển ly. Đối với chúng Đại Bồ-tát chơn tịnh như vậy, mà vị kia sanh tâm kiêu mạn khinh khi chê bai, mắng chửi.

Thiện Hiện nên biết! Đại Bồ-tát ấy đã xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, vì không có phương tiện thiện xảo, nên tuy ở đồng trống một trăm do-tuần, nhưng nơi ấy tuyệt đối không có cảm thú hung dữ, rắn độc, giặc cướp, chỉ có quỷ thần, la-sát v.v... dạo chơi, cư ngụ trong đó. Người ở nơi thanh vắng kia mặc dù trải qua một năm, năm năm, mười năm, hoặc cho đến trăm ngàn ức năm, hoặc hơn số đó nữa, tu hạnh viển ly nhưng không biết rõ về hạnh chơn viển ly. Nghĩa là các chúng Đại Bồ-tát tuy ở chỗ ồn ào mà tâm tịch tĩnh, tránh xa các phiền não

ngiệp ác và các tác ý Thanh văn, Độc giác, phát tâm hướng đến quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện Hiện nên biết! Các Đại Bồ-tát tuy ở mãi nơi đồng trống lại xen tạp tác ý địa vị Thanh văn, Độc giác, rất ưa thích mà chấp trước vào hai địa ấy, nương theo pháp hai địa ấy mà tu hạnh viển ly, lại sanh tâm đắm chìm vào hạnh này. Người này mặc dù tu hạnh viển ly nhưng không thuận theo tâm của chư Phật.

Thiện Hiện nên biết! Ta khen ngợi các Đại Bồ-tát chơn hạnh viển ly nhưng các Bồ-tát đó không thành tựu. Trong hạnh chơn viển ly, Ta không thấy vị ấy có hành tướng tương tự như vậy. Vì sao? Vì đối với hạnh chơn viển ly đó, vị ấy không ưa thích, chỉ thích siêng năng tu hạnh viển ly của Thanh văn, Độc giác.

Thiện Hiện nên biết! Khi Đại Bồ-tát ấy tu hạnh không thanh tịnh thì ma đến trên hư không, vui mừng khen ngợi, nói với Đại sĩ: “Lành thay! Lành thay! Ông có thể siêng năng tu hạnh chơn viển ly. Hạnh viển ly này được tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác khen ngợi. Ông siêng năng tinh tấn tu học hạnh này thì mau chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.”

Thiện Hiện nên biết! Đại Bồ-tát ấy chấp vào pháp hạnh viển ly của Nhị thừa, tu tập cho là tối thắng nên khinh khi, chê bai những vị trụ Bồ-tát thừa tuy ở nơi ồn náo nhưng tâm tịch tĩnh, thành tựu thiện pháp. Lại nói với Bí-sô: “Vị ấy không thể tu hạnh viển ly, thân ở nơi ồn náo, tâm không tịch tĩnh, không thành tựu pháp lành.”

Thiện Hiện nên biết! Đối với Đại Bồ-tát được Phật khen ngợi, trụ vào hạnh chơn viển ly thì Đại Bồ-tát kia khinh khi, chê bai, nói là ở nơi ồn náo, tâm không tịch tĩnh, không siêng năng tu hạnh chơn viển ly.

Đối với các Bồ-tát sống trong huyên náo mà chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác không khen ngợi, lại tôn trọng khen ngợi bảo chẳng ồn ào, phức tạp, nơi tâm tịch tĩnh, có thể chơn chánh tu hành được hạnh chơn viển ly.

Thiện Hiện nên biết! Đại Bồ-tát ấy đáng lẽ phải gần gũi cúng dường, cung kính như Thế Tôn, nhưng lại không gần gũi cúng dường, cung kính, mà ngược lại còn sanh tâm khinh miệt. Đối với kẻ ấy nên xa lìa, không nên gần gũi cúng dường, cung kính bạn ác, ngược lại nên gần gũi cúng dường, cung kính như thờ Thế Tôn.

Thiện Hiện nên biết! Đại Bồ-tát ấy đã xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, vì không có phương tiện thiện xảo, nên vọng sanh các chấp trước riêng biệt. Vì sao? Vì người kia nghĩ như vậy: Điều ta tu học là chơn

viễn ly, cho nên được loài phi nhơn khen ngợi hộ niệm. Người ở thành ấp thân tâm tán loạn thì ai sẽ hộ niệm, cung kính khen ngợi. Do đó Đại Bồ-tát ấy tâm nhiều kiêu mạn, khinh miệt các chúng Đại Bồ-tát khác, nên phiền não nghiệp ác luôn luôn tăng trưởng.

Thiện Hiện nên biết! Đại Bồ-tát này đối với chúng Đại Bồ-tát khác là Chiên-đồ-la ô úé. Mặc dù tướng giống Đại Bồ-tát nhưng đó là đại giặc lớn trong trời, người, dối gạt người, trời, A-tu-la v.v... Thân vị ấy mặc pháp y của Sa-môn nhưng tâm luôn luôn thích làm việc trộm cướp. Những người nào có tâm hướng đến Bồ-tát thừa thì không nên gần gũi cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen người ác đó. Vì sao? Vì bọn người này có tâm thượng mạn, bên ngoài giống Bồ-tát nhưng bên trong nhiều phiền não.

Cho nên, này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát thật sự không xả bỏ trí nhất thiết trí, không bỏ quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, thâm tâm muốn cầu trí nhất thiết trí, muốn đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, vì lợi ích an lạc các hữu tình thì không nên gần gũi cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen người ác như thế.

Thiện Hiện nên biết! Các Đại Bồ-tát nên luôn tinh tấn tu sự nghiệp của mình, nhằm chán xa lìa sanh tử, không chấp vào ba cõi. Đối với bọn người giặc ác Chiên-đồ-la ấy phải luôn luôn phát sanh từ, bi, hỷ, xả với họ mà nghĩ như vậy: Ta không nên gây ra những tội lỗi như người ác kia. Giả sử gặp phải thất niệm như hấn thì nên biết rõ để mau trừ diệt.

Cho nên, này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát muốn chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề thì phải biết rõ ràng về các việc của ác ma, nên siêng năng tinh tấn tránh xa, diệt trừ những tội lỗi như Bồ-tát kia đã tạo, nên cầu cầu quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát ý lạc tăng thượng, muốn chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, thì thường phải gần gũi cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen bạn lành chơn tịnh.

Bấy giờ, Thiện Hiện liền bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Những ai gọi là bạn lành chơn tịnh của Đại Bồ-tát?

Phật bảo:

- Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác là bạn lành của Đại Bồ-tát. Tất cả chúng Đại Bồ-tát cũng là bạn lành chơn tịnh của các Đại Bồ-tát. Các Thanh văn và thiện sĩ khác có thể vì chúng Đại Bồ-tát tuyên thuyết, khai thị, phân biệt rõ ràng những pháp

môn tương ưng với bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa dễ dễ hiểu thì cũng là bạn lành chơn tịnh của Đại Bồ-tát.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa là những bạn lành chơn tịnh của Bồ-tát.

Bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo là bạn lành chơn tịnh của Bồ-tát.

Bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc là bạn lành chơn tịnh của Bồ-tát.

Tám giải thoát cho đến mười biến xứ là bạn lành chơn tịnh của Bồ-tát.

Pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện là bạn lành chơn tịnh của Bồ-tát.

Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa là bạn lành chơn tịnh của Bồ-tát.

Pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa là bạn lành chơn tịnh của Bồ-tát.

Năm loại mắt, sáu phép thần thông là bạn lành chơn tịnh của Bồ-tát.

Mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng là bạn lành chơn tịnh của Bồ-tát.

Đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả là bạn lành chơn tịnh của Bồ-tát.

Pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả là bạn lành chơn tịnh của Bồ-tát.

Trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng là bạn lành chơn tịnh của Bồ-tát.

Chấm dứt tất cả tập khí tương tục là bạn lành chơn tịnh của Bồ-tát.

Tất cả hạnh Đại Bồ-tát là bạn lành chơn tịnh của Bồ-tát.

Quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật là bạn lành chơn tịnh của Bồ-tát.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Thánh đế khổ cho đến Thánh đế đạo là bạn lành chơn tịnh của Bồ-tát.

Các pháp duyên tánh là bạn lành chơn tịnh của Bồ-tát.

Các chi duyên khởi là bạn lành chơn tịnh của Bồ-tát.

Pháp nội Không cho đến pháp vô tính tự tính Không là bạn lành chơn tịnh của Bồ-tát.

Chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghì là bạn lành chơn tịnh của Bồ-tát.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa là bậc thầy, là người dẫn đường, là ánh sáng, là ngọn đèn, là ngọn đuốc, là nguồn chiếu sáng, là sự hiểu rõ, là sự giác ngộ, là trí, là tuệ, là người cứu giúp, là người bảo hộ, là nhà, là hòn đảo, là chỗ quay về, là hướng đi, là cha, là mẹ của chúng Đại Bồ-tát.

Bốn niệm trụ cho đến trí nhất thiết tướng là bậc thầy, là người dẫn đường, là ánh sáng, là ngọn đèn, là ngọn đuốc, là nguồn chiếu sáng, là sự hiểu rõ, là sự giác ngộ, là trí, là tuệ, là người cứu giúp, là người bảo hộ, là phòng, là nhà, là hòn đảo, là chỗ quay về, là hướng đi, là cha, là mẹ của chúng Đại Bồ-tát đoạn hẳn tất cả tập khí tương tục.

Tất cả hạnh Đại Bồ-tát, quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật cũng là bậc thầy, là người dẫn đường, là ánh sáng, là ngọn đèn, là ngọn đuốc, là nguồn chiếu sáng, là sự hiểu biết, là sự giác ngộ, là trí, là tuệ, là người cứu giúp, là người bảo hộ, là phòng, là nhà, là hòn đảo, là chỗ quay về, là hướng đi, là cha, là mẹ của chúng Đại Bồ-tát.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Thánh đế khổ cho đến Thánh đế đạo là bậc thầy, là người dẫn đường, là ánh sáng, là ngọn đèn, là ngọn đuốc, là nguồn chiếu sáng, là sự hiểu biết, là sự giác ngộ, là trí, là tuệ, là người cứu giúp, là người bảo hộ, là phòng, là nhà, là hòn đảo, là chỗ quay về, là hướng đi, là cha, là mẹ của chúng Đại Bồ-tát.

Các pháp duyên tánh và chi duyên khởi cũng là bậc thầy, là người dẫn đường, là ánh sáng, là ngọn đèn, là ngọn đuốc, là nguồn chiếu sáng, là sự hiểu biết, là sự giác ngộ, là trí, là tuệ, là người cứu giúp, là người bảo hộ, là phòng, là nhà, là hòn đảo, là chỗ quay về, là hướng đi, là cha, là mẹ của chúng Đại Bồ-tát.

Pháp nội Không cho đến pháp vô tính tự tính Không cũng là bậc thầy, là người dẫn đường, là ánh sáng, là ngọn đèn, là ngọn đuốc, là nguồn chiếu sáng, là sự hiểu biết, là sự giác ngộ, là trí, là tuệ, là người cứu giúp, là người bảo hộ, là phòng, là nhà, là hòn đảo, là chỗ quay về, là hướng đi, là cha, là mẹ của chúng Đại Bồ-tát.

Chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghì cũng là bậc thầy, là người dẫn đường, là ánh sáng, là ngọn đèn, là ngọn đuốc, là nguồn chiếu sáng, là sự hiểu biết, là sự giác ngộ, là trí, là tuệ, là người cứu giúp, là người bảo hộ, là phòng, là nhà, là hòn đảo, là chỗ quay về, là hướng đi, là cha, là mẹ của chúng Đại Bồ-tát.

Vì sao? Vì tất cả chư Phật Thế Tôn ở quá khứ, vị lai, hiện tại đều lấy bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, nói rộng từ

chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghi là bậc thầy, là người dẫn đường, là ánh sáng, là ngọn đèn, là ngọn đuốc, là nguồn chiếu sáng, là sự hiểu biết, là sự giác ngộ, là trí, là tuệ, là người cứu giúp, là người bảo hộ, là phòng, là nhà, là hòn đảo, là chỗ quay về, là hướng đi, là cha, là mẹ. Vì sao? Vì tất cả chư Phật Thế Tôn trong quá khứ, vị lai và hiện tại đều sanh trưởng từ bố thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, nói rộng từ chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghi.

Cho nên, này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát ý lạc tăng thượng, muốn chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, thành thực hữu tình, trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật, thì nên học bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, nói rộng từ chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghi.

Đại Bồ-tát ấy đã học bố thí Ba-la-mật-đa, nói rộng cho đến cảnh giới bất tư nghi. Lại phải dùng bốn nhiếp pháp để nhiếp hóa các hữu tình.

Thế nào là bốn? Một là bố thí; hai là ái ngữ; ba là lợi hành; bốn là đồng sự. Do Ta quán nghĩa này nên nói: “Tất cả bố thí Ba-la-mật-đa nói rộng cho đến cảnh giới bất tư nghi là bậc thầy, là người dẫn đường nói rộng cho đến là cha, là mẹ của chúng Đại Bồ-tát.”

Cho nên, này Thiện Hiện! Nếu các Đại Bồ-tát muốn đạt sự tu hành không lệ thuộc vào người khác, muốn sống không lệ thuộc vào người khác chỉ dạy, muốn đoạn trừ tất cả sự nghi ngờ của hữu tình, muốn làm viên mãn tất cả hữu tình, muốn trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật, muốn thành thực hữu tình, thì nên học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Vì ở trong kinh Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu này, nói rộng cho đến pháp mà Đại Bồ-tát nên học, tất cả chúng Đại Bồ-tát đều phải siêng năng tinh tấn tu học.

Quyển thứ 518

HẾT